

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM**

Số: 881/HĐQT-NHCT-VP HĐQT
V/v: CBTT Nghị quyết HĐQT VietinBank phê
duyet Phương án tăng vốn điều lệ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẮT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

- Mã chứng khoán: CTG
- Địa chỉ : 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 024 39421030
- Email: investor@vietinbank.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) số 25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2022 của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (VietinBank), trong đó “ĐHĐCĐ thông qua phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2020; ủy quyền và giao cho HĐQT VietinBank quyết định, điều chỉnh phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2020 trên cơ sở ý kiến chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền”;

Căn cứ Quyết định 828/QĐ-TTg ngày 12/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án đầu tư bổ sung vốn Nhà nước tại VietinBank;

Căn cứ Công văn số 5987/NHNN-TCKT ngày 28/7/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) về việc đầu tư bổ sung vốn Nhà nước tại VietinBank;

Ngày 28/8/2023, Hội đồng quản trị VietinBank đã ban hành Nghị quyết số 291/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT về việc phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2020 (chi tiết đính kèm).

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank vào ngày 28/8 /2023 tại đường dẫn <https://investor.vietinbank.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận: *A*

- Như trên;
- Lưu: VP, VPHĐQT1.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết HĐQT VietinBank số 291/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 28/8/2023.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Minh Bình

Số: 291 /NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
V/v phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi
nhuận sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2020

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 828/QĐ-TTg ngày 12/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án đầu tư bổ sung vốn Nhà nước tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 5987/NHNN-TCKT ngày 28/07/2023 của Ngân hàng Nhà nước về việc đầu tư bổ sung vốn nhà nước tại VietinBank;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Thành viên Hội đồng quản trị số 188./BBKP-HĐQT-2023-4 ngày 28 tháng 8 năm 2023;

Xét đề nghị của Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban điều hành Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tại tờ trình đề ngày 09/08/2023 đề việc Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2020.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2020 (chi tiết theo phương án đính kèm).

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Ban điều hành; Đơn vị và cá nhân có liên quan trong hệ thống Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhân:

- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Điều hành;
- Quyền Chánh VP HĐQT;
- P.KH&QTTC
- Lưu VP, VPHĐQT1.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Minh Bình

PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ THÔNG QUA PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC TỪ LỢI NHUẬN SAU THUẾ, TRÍCH QUỸ VÀ CHIA CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT NĂM 2020

(đính kèm Nghị quyết HĐQT số ~~291~~/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 ngày ~~28~~ / 8 /2023)

I. SỰ CẦN THIẾT TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- Trong những năm qua, VietinBank luôn là ngân hàng tiên phong trong việc triển khai toàn diện nhiều giải pháp để nâng cao năng lực tài chính, từ việc thực hiện thành công cổ phần hóa doanh nghiệp, thu hút các đối tác chiến lược cùng hợp tác phát triển kinh doanh; đến việc triển khai mạnh mẽ tái cấu trúc hoạt động kinh doanh theo hướng hiệu quả, an toàn, bền vững nhằm tích lũy nguồn lực tài chính để tăng vốn cấp 1; tái cơ cấu danh mục tài sản có theo hướng giảm tỷ trọng các tài sản có hệ số rủi ro cao, phát hành trái phiếu thứ cấp để tăng vốn cấp 2. Nhờ triển khai đồng bộ nhiều biện pháp để nâng cao năng lực vốn, tỷ lệ an toàn vốn của VietinBank luôn tuân thủ theo đúng quy định của NHNN. Tuy nhiên, VietinBank cần tiếp tục nâng cao năng lực tài chính để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng, mở rộng hoạt động kinh doanh, phù hợp với vị thế, tiềm năng và nhiệm vụ mà Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) giao, đáp ứng mục tiêu tại Quyết định số 412/QĐ-TTg ngày 31/03/2022 phê duyệt Đề án cải thiện xếp hạng tín nhiệm quốc gia tới năm 2030 và Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/06/2022 phê duyệt Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025.
- Vốn điều lệ là một trong những yếu tố quan trọng mà các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế xét đến khi thực hiện đánh giá để đưa ra quyết định tăng hoặc giảm thứ hạng tín nhiệm, từ đó, ảnh hưởng đến đánh giá của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế về triển vọng đối với ngành tài chính ngân hàng Việt Nam nói riêng và nền kinh tế Việt Nam nói chung.
- Ngoài ra, vốn điều lệ là cơ sở để xác định giới hạn đầu tư tài sản cố định, đầu tư góp vốn, cơ sở xác định giới hạn cấp tín dụng... Do đó, việc tăng vốn điều lệ là điều kiện tiên quyết để đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh thông qua việc tăng giới hạn cấp tín dụng, giới hạn đầu tư, đáp ứng tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của Cơ quan quản lý..., từ đó tăng cường khả năng cung ứng vốn tín dụng cho nền kinh tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng của nền kinh tế cũng như đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện các mục tiêu kinh tế vĩ mô như định hướng của Chính phủ và NHNN.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP; Nghị định 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 sửa đổi, bổ sung khoản 2 điều 12 Nghị định 91/2015/NĐ-CP, đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 5 điều 1 Nghị định 32/2018/NĐ-CP; Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày

30/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 126/2017/NĐ-CP, Nghị định 91/2015/NĐ-CP và Nghị định 32/2018/NĐ-CP;

- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Quy chế về người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn Nhà nước tại Tổ chức tín dụng, Tổ chức tài chính và Doanh nghiệp do NHNN quản lý ban hành kèm theo Quyết định số 1500/QĐ-NHNN ngày 20/09/2021;
- Quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 109/QĐ-VSD ngày 20/08/2021 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD);
- Quy chế hoạt động đăng ký và chuyển quyền sở hữu chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 108/QĐ-VSD ngày 20/08/2021 của VSD;
- Quy chế niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HOSE) ban hành kèm theo Quyết định số 85/QĐ-SGDHCM ngày 19/03/2018;
- Quyết định số 17/QĐ-HĐTV ngày 31/03/2022 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc ban hành Quy chế niêm yết và Giao dịch Chứng khoán niêm yết;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank;
- Các văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam có liên quan khác.

III. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ BẰNG VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC

1. Mức tăng vốn điều lệ

- Mức vốn điều lệ hiện tại: 48.057.506.090.000 đồng.
- Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm bằng việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 5.642.672.070.000 đồng.
- Mức vốn điều lệ dự kiến, sau khi phát hành thành công toàn bộ số cổ phiếu để trả cổ tức: 53.700.178.160.000 đồng (tăng 11,7415% so với trước khi phát hành).

2. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức chi tiết

- **Loại chứng khoán phát hành:** Cổ phiếu phổ thông.
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng/cổ phiếu).
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 4.805.750.609 cổ phiếu.
- **Số lượng cổ phiếu quỹ:** 0 cổ phiếu.
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa:** 564.267.207 cổ phiếu.
- **Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến:** 5.642.672.070.000 đồng

- **Tỷ lệ phát hành dự kiến:** 11,7415% số cổ phần lưu hành.
 - **Đối tượng phát hành:** Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của VietinBank tại thời điểm chốt quyền được nhận cổ tức bằng cổ phiếu theo phương án tăng vốn được ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua và theo quy định của pháp luật.
 - **Nguồn vốn thực hiện:** từ toàn bộ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2020 (chi tiết tại mục 2, Phụ lục 1 đính kèm).
 - **Thời gian phát hành:** Dự kiến Quý III - Quý IV/2023.
 - **Thời gian hoàn thành:** Thời gian hoàn thành việc tăng Vốn điều lệ thực hiện theo quy định tại giấy phép/chấp thuận của các Cơ quan có thẩm quyền.
 - **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Số lượng cổ phiếu để trả cổ tức phát hành cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: cổ đông nắm giữ 100 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách sẽ được nhận cổ phiếu để trả cổ tức là 11 cổ phiếu.
3. **Đăng ký chứng khoán bổ sung, niêm yết bổ sung và đưa chứng khoán vào giao dịch:** Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tại VSD và niêm yết bổ sung tại HOSE theo quy định pháp luật hiện hành.

IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN ĐIỀU LỆ TĂNG THÊM VÀ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN

1. Kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm

Vốn điều lệ tăng thêm dự kiến sẽ được dùng toàn bộ để phục vụ kinh doanh, được phân bổ vào các lĩnh vực hoạt động của VietinBank với cơ cấu hợp lý trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

Tiến độ sử dụng vốn điều lệ tăng thêm để phục vụ hoạt động kinh doanh phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn và tình hình thị trường, do HĐQT (hoặc cấp được HĐQT phân cấp, ủy quyền), xem xét, quyết định. Dự kiến sử dụng cho một số lĩnh vực sau:

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ, phát triển dịch vụ: Đầu tư vào các dự án hiện đại hóa, nâng cao năng lực quản trị ngân hàng; nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, công nghệ, tăng cường phát triển các sản phẩm dịch vụ hiện đại, nâng cao tiện ích cho khách hàng;
- Mở rộng hoạt động tín dụng, hoạt động đầu tư và các hoạt động kinh doanh khác của VietinBank.

2. Hiệu quả sử dụng vốn

- Tăng vốn điều lệ là một bước quan trọng trong lộ trình nâng cao năng lực tài chính, vị thế và năng lực cạnh tranh, đảm bảo phù hợp với quy mô hoạt động của ngân hàng. Tăng vốn điều lệ là cơ sở đảm bảo duy trì đáp ứng chuẩn mực an toàn vốn Basel II, tiếp tục phát huy vai trò cung ứng vốn tín dụng cho nền kinh tế và đảm bảo thực hiện thành công các mục tiêu chiến lược kinh doanh, góp phần hiện thực hóa tầm nhìn trở thành Ngân hàng đa năng, hiện đại, hiệu quả hàng đầu tại Việt Nam, đến năm 2030 nằm Top 20 ngân hàng mạnh nhất Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương; Đến năm 2045 là ngân hàng mạnh và uy tín nhất Việt Nam, hàng đầu Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và uy tín cao trên thế giới.
- Một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 của VietinBank (ĐHĐCĐ thường niên 2023 đã thông qua và ủy quyền cho HĐQT VietinBank quyết định trên cơ sở phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) như sau:

Chỉ tiêu	Dự kiến năm 2023
Tổng tài sản	Tăng trưởng từ 5% – 10%
Dư nợ tín dụng	Thực hiện theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được NHNN phê duyệt và định hướng chính sách điều hành tín dụng của NHNN trong từng thời kỳ
Nguồn vốn huy động	Tăng trưởng phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các chỉ số an toàn thanh khoản
Tỷ lệ nợ xấu/dư nợ tín dụng	< 1,8%
Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	Theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền <i>(VietinBank tiếp tục cải thiện mạnh mẽ hiệu quả kinh doanh, thực hiện tốt vai trò ngân hàng chủ lực, trụ cột và chủ đạo của nền kinh tế).</i>
Cổ tức	Tỷ lệ chi trả cổ tức và cơ cấu chi trả cổ tức <i>(tiền mặt, cổ phiếu)</i> thực hiện theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và tuân thủ quy định của pháp luật.
Các tỷ lệ an toàn hoạt động	Tuân thủ quy định của NHNN

3. Quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư nhận cổ phiếu phát hành thêm

- Các tổ chức, cá nhân nhận cổ phiếu tăng vốn điều lệ của VietinBank chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định của NHNN, Điều lệ VietinBank và các quy định tại Phương án tăng vốn điều lệ này.
- Các tổ chức, cá nhân nhận cổ phiếu tăng vốn điều lệ của VietinBank được đối xử bình đẳng và được hưởng mọi quyền lợi của cổ đông VietinBank theo quy định của pháp luật.

V. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Cơ cấu cổ đông hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ theo Phụ lục 2 đính kèm.

PHỤ LỤC 1: NGUỒN VỐN THỰC HIỆN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Thông tin về quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác.

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu riêng lẻ	31/12/2022 (*)
1	Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ	5.238.809
2	Thặng dư vốn cổ phần	8.969.827
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	31.759.036
4	Quỹ dự phòng tài chính	10.451.434

(*) Theo Báo cáo tài chính riêng lẻ kiểm toán năm 2022.

2. Thông tin nguồn vốn thực hiện tăng VDL

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Công thức	Số tiền
1	Lợi nhuận riêng lẻ sau thuế năm 2020	(1)	13.278.708.117.755
2	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	(2)=(1)*5%	663.935.405.888
3	Trích quỹ dự phòng tài chính	(3)=(1)*10%	1.327.870.811.776
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(4)	1.748.042.790.000
5	Lợi nhuận còn lại sau trích các quỹ	(5)=(1)-(2)-(3)-(4)	9.538.859.110.091
6	Chia cổ tức tiền mặt (tỷ lệ 8% vốn điều lệ)	(6)=VDL*8%	3.844.600.487.200
7	Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và chia cổ tức tiền mặt	(7)=(5)-(6)	5.694.258.622.891
8	Điều chỉnh khác (*)	(8)	51.574.329.813
9	Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ và điều chỉnh kế toán	(9)=(7)-(8)	5.642.684.293.078
10	Chia cổ tức bằng cổ phiếu: toàn bộ lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức tiền mặt 2020 (*)	(10)= VDL*11,7415%	5.642.672.070.000
11	Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức (**)	(11) = (9) - (10)	12.223.078

(*) Điều chỉnh kế toán vào sau thời điểm lập BCTC năm và đã được phản ánh trên BCTC kiểm toán.

(**) Theo nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị huỷ bỏ. Vì vậy trong trường hợp chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 11,7415%, lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức dự kiến năm 2020 là 12.223.078 đồng (lợi nhuận còn lại sau trích các quỹ và chia cổ tức thực tế theo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của VietinBank).

PHỤ LỤC 2: CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

(tại ngày chốt danh sách cổ đông 31/07/2023)

1. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên

ST T	Tên cổ đông	Mã số doanh nghiệp/Số Đăng ký sở hữu	Số cổ phần phân hiện tại	Tỷ lệ sở hữu	Địa chỉ trụ sở chính	Họ tên Người đại diện theo pháp luật	Chức danh	Số cổ phần dự kiến phát hành thêm trả cổ tức cổ phiếu	Giá trị cổ phần phát hành thêm dự kiến	Số cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ
1	Cổ đông Nhà nước (NHNN Việt Nam)	15/SL	3.097.932.535	64,46%	Số 49 Lý Thái Tổ - Hoàn Kiếm - Hà Nội	Nguyễn Thị Hồng	Thống đốc	363.743.748	3.637.437.480.000	3.461.676.283	64,46%
	Được đại diện bởi:										
1.1	Ông Trần Minh Bình - Chủ tịch HĐQT VietinBank. đại diện 40% vốn Nhà nước		1.239.173.015	25,78%				145.497.499	1.454.974.990.000	1.384.670.514	25,78%
1.2	Ông Trần Văn Tấn - TV HĐQT VietinBank đại diện 30% vốn Nhà nước		929.379.760	19,34%				109.123.124	1.091.231.240.000	1.038.502.884	19,34%
1.3	Ông Lê Thanh Tùng - TV HĐQT VietinBank đại diện 30% vốn Nhà nước		929.379.760	19,34%				109.123.124	1.091.231.240.000	1.038.502.884	19,34%
2	MUFG Bank. Ltd.	0100-01-008846	948.150.205	19,73%	2-7-1. Marunouchi. Chiyoda-ku. Tokyo. Japan	Takayoshi Futae	Giám đốc điều hành cấp cao	111.327.056	1.113.270.560.000	1.059.477.261	19,73%

2. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên: Không có

3. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài

Đối tượng	Số cổ phần hiện tại	Tỷ lệ sở hữu	Số cổ phần dự kiến phát hành thêm trả cổ tức cổ phiếu	Giá trị cổ phần phát hành thêm dự kiến	Số cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ
Nhà đầu tư nước ngoài	1.295.384.194	26,95%	152.097.534	1.520.975.340.000	1.447.481.728	26,95%

(*) Cơ cấu cổ đông thực tế sau khi tăng vốn điều lệ căn cứ theo thực tế kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của VietinBank.